

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Thị trấn Thị trấn

CHỨNG NHẬN

Họ tên: *Thị trấn Thị trấn*

Xóm làng: *Xóm làng Thị trấn Thị trấn*

Được quyền sử dụng

(03,87) m² đất

Tại:

*Thị trấn Thị trấn
Thị trấn Thị trấn
Thị trấn Thị trấn*

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ hàng xóm	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm Tự kê khai Lưu không
		61,8 21,2 40,6	T	Lưu dài Tạm thời	

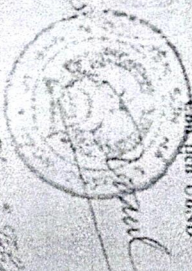
Ngày 31... tháng 12 năm 2022

Thị trấn UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận

Cơ quan sử dụng đất

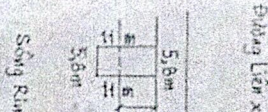
Số: 00/153. QSD/166/ QĐ UBND



Thị trấn Thị trấn

SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT

Đất bà Lê Thị Lão



Đất ông Nguyễn Ngọc Thu

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
10/10/2004	Đã xem, hiểu, chấp hành quyết định số 10/10/2004 theo quy định của pháp luật.	GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	PHÓ GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	PHÓ GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	PHÓ GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	PHÓ GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	PHÓ GIÁM ĐỐC
10/10/2004	Đã chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc chấp hành pháp luật.	PHÓ GIÁM ĐỐC

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHỮ VÍ:

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và nguồn sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, xây sửa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị một hoặc toàn bộ không giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số X 120328

CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC
SON HÀ – SƠN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB2050513-TK0000815/TB-CCT

Sơn Hà, ngày 04 tháng 06 năm 2020

THÔNG BÁO

Nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân chuyển nhượng bất động sản

Kính gửi: Ông/Bà/Tổ chức **Trần Thị Ngoan**

Mã số thuế: **8236231524**

Địa chỉ: **TDP Di Lang**

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 358 ngày 29/05/2020 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi-Chi nhánh huyện Sơn Hà và tờ khai thuế thu nhập cá nhân của ông (bà) Trần Thị Ngoan, Chi cục Thuế khu vực Sơn Hà – Sơn Tây tính thuế và thông báo số tiền thuế thu nhập cá nhân ông (bà) phải nộp như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN

1. Thửa đất số: **00**

Tờ bản đồ số: **TĐ ĐC**

Số nhà, đường phố: **DI LĂNG**

Phường/xã: **Thị trấn Di Lăng**

Quận/huyện: **Huyện Sơn Hà**

Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

2. Loại đất: **Đất ở đô thị; Đất trồng cây hàng năm**

3. Loại đường/ khu vực:

- **Thị trấn Di Lăng - Đường loại 1 - Đất mặt tiền đường UBND huyện đi chợ Di Lăng đoạn từ cổng chính UBND huyện đến hết phần đất ông Hùng**

- **Đất Nông nghiệp huyện Sơn Hà - Các xã Miền núi**

4. Vị trí (1, 2, 3, 4...):

- **Vị trí 1**

- **Vị trí 1**

5. Cấp nhà, loại nhà:

6. Hạng nhà:

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

8. Diện tích nhà, đơn giá một mét sàn nhà, giá trị nhà

8.1. Diện tích (m²):

8.2. Đơn giá (đồng/m²):

8.3. Tổng giá trị nhà (đồng):

9. Diện tích đất, đơn giá một mét vuông đất, giá trị đất

Loại đất [9.1]	Diện tích [9.2]	Đơn giá [9.3]	Giá trị đất [9.4 = 9.2 x 9.3]
Đất ở đô thị	23,2	800.000	18.560.000
Đất trồng cây hàng năm	40,6	20.000	812.000
Tổng cộng [9.5]	63,8		19.372.000

II. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Căn cứ xác định số thuế phải nộp:

- 1.1. Giá chuyển nhượng bất động sản: **20.000.000** đồng [A1]
1.2. Giá đất, giá tính lệ phí trước bạ nhà do UBND tỉnh quy định: **19.372.000** đồng [A2]
1.3. Thu nhập miễn thuế: **0** đồng [A3]

(Đối với cá nhân được miễn thuế theo Điều 4 Luật Thuế TNCN):

2. Cách xác định số thuế phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản

- Trường hợp 1: [A1] > [A2]

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = ([A1]-[A3]) x 2% = **20.000.000** x2%

- Trường hợp 2: [A1] < [A2]

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = ([A2]-[A3]) x 2% = x2%

3. Cách xác định số thuế phải nộp với thừa kế, quà tặng là bất động sản

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = ([A2]-[A3] - 10.000.000) x 10% = x10%

4. Số tiền thuế TNCN phải nộp: **400.000** đồng

(Bằng chữ: Bốn trăm ngàn đồng)

Nộp theo chương 757; tiêu mục 1006

Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (nếu có):

Đơn vị: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số thuế phải nộp
-----	-----------	------------	------------------

5. Địa điểm nộp thuế

Kho bạc Nhà Nước huyện Sơn Hà

6. Thời hạn nộp tiền chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thuế.

Quá thời hạn nêu trên nếu ông (bà) chưa nộp đủ số tiền thuế theo thông báo này vào Ngân sách Nhà nước thì ông (bà) phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Chi cục Thuế khu vực Sơn Hà – Sơn Tây theo số điện thoại: 02553.864.250, địa chỉ: TDP Hàng Gòn-TT Di Lăng-Sơn Hà-Quảng Ngãi.

Cơ quan thuế thông báo để Ông/Bà được biết và thực hiện./

NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP TIỀN

Ngày _____ tháng _____ năm _____
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. CHI CỤC TRƯỞNG PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Người ký: Lê Quang Đạt
Email: lqdat.qng@gdt.gov.vn
Cơ quan: Tổng cục Thuế,
Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi,
Bộ Tài chính
Thời gian ký: 04.06.2020
08:41:56 +07:00

Lê Quang Đạt

III. PHẢN XỬ LÝ PHẠT CHẠM NỘP TIỀN THUẾ (Cơ quan thu tiền thực hiện):

1. Số ngày chậm nộp tiền thuế so với ngày thông báo của cơ quan thuế

2. Số tiền chậm nộp tiền thuế

(Viết bằng chữ)

Ngày _____ tháng _____ năm _____

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC
SƠN HÀ – SƠN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB2050513-TK0000814/TB-CCT

Sơn Hà, ngày 04 tháng 06 năm 2020

THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 358 ngày 29/05/2020 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi-Chỉ nhánh huyện Sơn Hà, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ, Chi cục Thuế khu vực Sơn Hà – Sơn Tây thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

- Tên chủ tài sản: **Trần Thị Ngoan**
- Mã số thuế (nếu có): **8236231524**
- Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: **TDP Di Lang**
- Đại lý thuế (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN

- Thửa đất số: **00** Tờ bản đồ số: **TĐ ĐC**
Số nhà: Đường phố: **DI LĂNG**
Thôn (ấp, bản, phum, sóc): Xã (phường): **Thị trấn Di Lăng**
- Loại đất: **Đất trồng cây hàng năm; Đất ở đô thị**
- Loại đường/khu vực:
Đất Nông nghiệp huyện Sơn Hà/Các xã Miền núi; Thị trấn Di Lăng - Đường loại 1/Đất mặt tiền đường UBND huyện đi chợ Di Lăng đoạn từ cổng chính UBND huyện đến hết phần đất ông Hùng
- Vị trí (1, 2, 3, 4...): **Vị trí 1**
- Cấp nhà: Loại nhà:
- Hạng nhà:
- Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:
- Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m²)
8.1 Đất: **40,6; 23,2**
8.2 Nhà (m² sàn nhà):
- Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m²)
9.1 Đất:
9.2 Nhà (theo giá xây dựng mới):

III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH

- Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng): **20.000.000**
1.1. Đất (8.1 x 9.1): **20.000.000**
1.2. Nhà (7 x 8.2 x 9.2):
- Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): **100.000**

(Viết bằng chữ: Một trăm ngàn đồng)

Nộp theo chương 757 loại khoản hạng mục tiểu mục 2801

3. Địa điểm nộp:

Kho bạc Nhà Nước huyện Sơn Hà

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày 03 tháng 07 năm 2020. Quá 30 ngày kể từ ngày ký thông báo của cơ quan thuế mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế.

5. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ:

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Chi cục Thuế khu vực Sơn Hà – Sơn Tây theo số điện thoại: 02553.864.250, địa chỉ: TDP Hàng Gòn-TT Di Lăng-Sơn Hà-Quảng Ngãi.

Chi cục Thuế khu vực Sơn Hà – Sơn Tây thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO
NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

..... ngày tháng năm
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ
và đóng dấu (nếu có))

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Người ký: Lê Quang Đạt
Email: lqdat.qng@gdt.gov.vn
Cơ quan: Tổng cục Thuế,
Cục Thuế tỉnh Quảng
Ngãi, Bộ Tài chính
Thời gian ký: 04.06.2020
08:41:41 +07:00

Lê Quang Đạt

IV. PHÂN TÍNH TIỀN CHẠM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan thuế:

2. Số tiền chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng):

Viết bằng chữ:

..... ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)